TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 198 /2026/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 596/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2026.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà **Vũ Thị Minh T**, sinh năm 1979; CCCD số: 001179008602, do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày cấp ngày 8/5/2021; Địa chỉ: Thôn F, xã Y, thành phố Hà Nội;

- **Bị đơn**: Ông **Phạm Thế L,** sinh năm 1975; CCCD số 001075002756; cấp ngày 24/7/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH; Địa chỉ: Thôn B, xã H, thành phố Hà Nội;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Ông Phạm Thế L có nghĩa vụ trả bà Vũ Thị Minh T số tiền còn nợ theo giấy biên nhận vay tiền ngày 02/3/2023, tổng số tiền là: **1.287.972.000** đồng (một tỷ hai trăm tám mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng) trong đó: **1.000.000.000** đồng tiền gốc và **287.972.000** đồng tiền lãi (tính từ ngày 2/3/2023 đến ngày 13/4/2026 theo mức lãi suất 7%/năm).

2. 2.Kể từ ngày 14/4/2026, cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền phải thi hành, ông Phạm Thế L còn phải trả cho bà Vũ Thị Minh T khoản tiền

lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Ông Phạm Thế L tự nguyện chịu **25.350.000** đồng (hai mươi lăm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*)* án phí sự sơ thẩm; Trả lại bà Vũ Thị Minh T **29.470.000** đồng (hai mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015985 ngày 12/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

2.3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- THADS thành phố Hà Nội;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 10 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy